

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH HÀ NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **21**/2019/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày **12** tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách ưu đãi theo danh mục lĩnh vực, địa bàn đối với các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hà Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ CHÍN



Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hoá đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 69/2008/NĐ-CP;

Thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008; số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013; số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016 về việc ban hành và sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan;

Xét Tờ trình số 1993/TTr-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc đề nghị ban hành một số chính sách ưu đãi đối với các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận, thống nhất của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chính sách ưu đãi theo danh mục lĩnh vực, địa bàn đối với các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Hà Nam, cụ thể như sau:

I. Phạm vi, đối tượng và điều kiện áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Lĩnh vực xã hội hóa bao gồm: Giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao và môi trường.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ sở ngoài công lập được thành lập, có dự án xã hội hóa được cơ quan quản lý có thẩm quyền xác định đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;

b) Các tổ chức, cá nhân hoạt động theo Luật Doanh nghiệp có các dự án đầu tư, liên doanh, liên kết hoặc thành lập các cơ sở hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa được cơ quan quản lý có thẩm quyền xác định đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;

c) Các cơ sở sự nghiệp công lập thực hiện góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật để thành lập các cơ sở hạch toán độc lập hoặc doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực xã hội hóa theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

d) Nghị quyết này không áp dụng đối với các dự án đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực xã hội hóa; các dự án sử dụng các vị trí đất có giá trị thương mại cao (*đất dọc các trục đường đô thị, các trục giao thông chính, các trung tâm thương mại – dịch vụ của tỉnh*).

3. Điều kiện áp dụng

Các dự án xã hội hóa được hưởng chính sách ưu đãi khi đáp ứng các điều kiện sau:

a) Đáp ứng loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa theo quy định tại Nghị quyết này, phù hợp với quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008, số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 và số 1470/QĐ-TTg ngày 22/7/2016; có trong danh mục xã hội hóa được cấp có thẩm quyền phê duyệt và công bố.

b) Các dự án xã hội hóa được cấp có thẩm quyền phê duyệt đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận.

II. Các chính sách ưu đãi

1. Chính sách về đất đai

1.1. Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng tối đa là 03 năm.

1.2. Miễn tiền thuê đất sau thời gian xây dựng:

a) Lĩnh vực môi trường: Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất để hoạt động dự án (*không phân biệt địa bàn*).

b) Lĩnh vực y tế:

- Miễn tiền thuê đất 15 năm đối với các dự án xã hội hóa theo địa bàn:

+ Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa tại các phường thuộc thị xã và thị trấn trên địa bàn các huyện;

+ Đầu tư xây dựng Bệnh viện chuyên khoa tại các xã, phường trên địa bàn thành phố, thị xã.

- Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất đối với các dự án tại các địa bàn:

+ Đầu tư xây dựng các cơ sở tư vấn, dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; cơ sở chăm sóc Người khuyết tật; cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; cơ sở trợ giúp trẻ em và Trung tâm công tác xã hội thuộc tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh.

+ Đầu tư xây dựng cơ sở cai nghiện ma túy thuộc các xã, thị trấn trên địa bàn các huyện.

+ Bệnh viện đa khoa trên địa bàn các xã thuộc các huyện, thị xã.

+ Bệnh viện chuyên khoa trên địa bàn các xã thuộc các huyện.

c) Lĩnh vực văn hóa, thể thao:

- Miễn tiền thuê đất 11 năm đối với dự án tại các phường thuộc thành phố, thị xã.

- Miễn tiền thuê đất 15 năm đối với các dự án tại các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc huyện.

- Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất đối với dự án xã hội hóa thực hiện tại các địa bàn còn lại.

d) Lĩnh vực giáo dục - đào tạo:

- Đối với loại hình giáo dục mầm non, phổ thông:

+ Miễn tiền thuê đất 11 năm đối với dự án tại các phường thuộc thành phố, thị xã.

+ Miễn tiền thuê đất 15 năm đối với các dự án tại các xã thuộc thành phố, thị xã và thị trấn thuộc huyện.

+ Miễn tiền thuê đất cho cả thời gian thuê đất đối với dự án xã hội hóa thực hiện tại các địa bàn còn lại.

- Đối với loại hình đào tạo nghề nghiệp: Thực hiện theo cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư vào khu Đại học Nam Cao tỉnh Hà Nam.

(Quy mô tối thiểu, mức ưu đãi theo từng lĩnh vực, địa bàn cụ thể theo phụ lục đính kèm)

2. Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác

Các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khác (thuế, phí; hỗ trợ đầu tư hạ tầng, tín dụng, đào tạo lao động) đối với các dự án đầu tư vào lĩnh vực xã hội hóa có liên quan không đề cập tại Nghị quyết này, thực hiện theo các quy định của Chính phủ và các quy định hiện hành của tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 26/2015/NQ-HĐND ngày 02/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định danh mục, vị trí và một số chính sách ưu đãi đối với các dự án xã hội hóa trên địa bàn tỉnh.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khóa XVIII, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, KH&ĐT;
- Cục KT VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, KH&ĐT; Tư pháp;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Sỹ Lợi

**PHỤ LỤC****CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN XÃ HỘI HÓA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 21.../NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam)

TT	Địa bàn/ Khu vực	Lĩnh vực/ Loại hình	Quy mô tối thiểu	Mức ưu đãi áp dụng (Miễn tiền thuê đất)
A	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG			
1	Các xã thuộc địa bàn các huyện, thị xã	Đầu tư xây dựng Cơ sở xử lý rác thải	Theo quy hoạch quản lý chất thải đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt.	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
2	Tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh	Đầu tư xây dựng Cơ sở xử lý nước thải sinh hoạt tập trung	Theo quy hoạch đã được cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt; Phục vụ cho khu vực dân cư từ 50 hộ trở lên.	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
B	LĨNH VỰC Y TẾ			
1	Các phường thuộc thị xã và thị trấn thuộc các huyện	Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa	Quy mô từ 31 giường bệnh trở lên	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã trên địa bàn các huyện, thị xã			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
2	Các phường, xã thuộc địa bàn thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Bệnh viện chuyên khoa	Quy mô từ 21 giường bệnh trở lên	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã, thị trấn thuộc các huyện			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
3	Tất cả các khu vực trên địa bàn tỉnh	Đầu tư xây dựng Cơ sở tư vấn, dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; cơ sở chăm	- Theo quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội - Phục vụ từ 10 đối tượng trở lên.	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án



		sóc Người khuyết tật; cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, người rối nhiễu tâm trí; cơ sở trợ giúp trẻ em và Trung tâm công tác xã hội		
4	Các xã, thị trấn thuộc địa bàn các huyện	Đầu tư xây dựng Cơ sở cai nghiện ma túy	- Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt - Phục vụ từ 10 đối tượng trở lên.	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
C	LĨNH VỰC VĂN HÓA			
1	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Khu văn hóa đa năng	Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
2	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
D	LĨNH VỰC THỂ THAO			
1	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Cơ sở đào tạo, huấn luyện vận động viên thể thao (<i>năng khiếu và thành tích cao</i>)	- Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt - Quy mô đào tạo tối thiểu 20 vận động viên/năm.	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.

	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
2	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Sân thể thao (bao gồm: sân điền kinh, sân bóng đá, sân bóng chuyền, sân cầu lông, sân quần vợt, sân bóng rổ, sân bóng ném, sân tập, sân vận động, khu liên hợp thể thao)	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. - Diện tích tối thiểu 100 m² đối với sân tập loại nhỏ; 500 m² đối với sân tập loại trung bình trở lên. - Quy mô thiết kế, xây dựng đáp ứng quy định tại tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành 	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
3	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Bể bơi, bể vầy, bể hỗn hợp, câu lạc bộ bơi lội, câu lạc bộ thể thao dưới nước	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt - Diện tích tối thiểu 400m². - Quy mô thiết kế, xây dựng đáp ứng quy định tại tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành 	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
4	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Nhà tập luyện thể thao	<ul style="list-style-type: none"> - Theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt - Diện tích tối thiểu 100 m² có mái che đối với nhà tập đơn môn; 200 m² có mái che đối với nhà tập đa môn. - Quy mô thiết kế, xây dựng đáp ứng các 	<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			<ul style="list-style-type: none"> - Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.

	Các khu vực còn lại		quy định tại tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành	Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
E	LĨNH VỰC GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO			
1	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Trường mầm non	50 trẻ	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
2	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Trường tiểu học	350 học sinh	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			175 học sinh Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
3	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Trường trung học cơ sở	360 học sinh	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			180 học sinh Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án

4	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Trường trung học phổ thông	270 học sinh	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án
5	Các phường thuộc thành phố, thị xã	Đầu tư xây dựng Trường phổ thông có nhiều cấp học (<i>Trường liên cấp</i>)	Đáp ứng đồng thời tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của từng cấp học tương ứng hoặc tối thiểu cấp học có quy mô học sinh lớn nhất phải đạt tiêu chí, tiêu chuẩn của cấp học tương ứng	- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 11 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các xã thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc các huyện			- Miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm. - Miễn tiền thuê đất 15 năm sau thời gian xây dựng cơ bản.
	Các khu vực còn lại			Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất của dự án

